1. **BẢNG CHẤM ĐIỂM CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ VỮNG MẠNH TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NĂM …**

CÔNG ĐOÀN CÁC KHU CÔNG NGHIỆP

**CĐCS**…………………………………

**1. Tiêu chuẩn 1**: **Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ và tham gia quản lý doanh nghiệp: (35 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm tối đa** | **Điểm bị trừ****(ít nhất 0,5đ/01 nội dung)** | **Điểm tự chấm** |
| 1. Đại diện cho tập thể NLĐ thương lượng tập thể có hiệu quả với NSDLĐ nhằm xác lập các điều kiện lao động mới làm căn cứ ký kết Thỏa ước lao động tập thể đạt được những điều khoản có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật; được công đoàn cấp trên đánh giá đạt chất lượng theo quy định của Tổng Liên đoàn và LĐLĐ tỉnh; giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TƯLĐTT đã ký.  | 5 |  |  |
| 2. Tham gia với NSDLĐ xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ tại doanh nghiệp. Thực hiện công khai những việc NLĐ được biết theo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức đối thoại định kỳ; tổ chức hội nghị NLĐ hàng năm đúng quy trình, đạt hiệu quả. | 4 |  |  |
| 3. Tham gia với NSDLĐ xây dựng và giám sát thực hiện các nội quy, quy định; định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế trả lương, thưởng; quy chế khen thưởng, kỷ luật; tham gia giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc nhằm nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ. | 5 |  |  |
| 4. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH công đoàn và NSDLĐ. | 5 |  |  |
| 5. Hướng dẫn, tư vấn cho NLĐ giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động với NSDLĐ đúng quy định của pháp luật. Có 100% lao động làm việc tại DN được giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản (không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới 3 tháng). | 4 |  |  |
| 6. Phối hợp với NSDLĐ thực hiện và giám sát việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan của NLĐ và NSDLĐ. Giám sát thực hiện hợp đồng lao động và thực hiện chế độ, chính sách với NLĐ theo quy định của pháp luật. | 4 |  |  |
| 7. Phối hợp với NSDLĐ phát động, tổ chức các phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực (có nội dung và kết quả cụ thể). | 4 |  |  |
| 8. Tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật; không để xảy ra đơn thư vượt cấp. Tổ chức và lãnh đạo đình công (nếu có) đúng pháp luật. | 4 |  |  |

**2. Tiêu chuẩn 2: Xây dựng tổ chức công đoàn: (35 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Có 70% trở lên tổng số NLĐ gia nhập công đoàn. | 4 |  |  |
| 2. Có 60% trở lên số tổ công đoàn, CĐ bộ phận, CĐCS thành viên (nếu có) được xếp loại vững mạnh. | 4 |  |  |
| 3. Có 100% cán bộ công đoàn mới được bầu lần đầu được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn. | 4 |  |  |
| 4. Việc kiện toàn và công nhận các chức danh tổ trưởng, tổ phó công đoàn có quyết định bằng văn bản của BCH hoặc Ban Thường vụ (BTV) CĐCS; chức danh Ủy viên BCH có quyết định bằng văn bản của BTV CĐ cấp trên cơ sở. Quản lý hồ sơ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. | 4 |  |  |
| 5. Xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt BCH, BTV, UBKT theo quy định; có quy chế chi tiêu nội bộ của CĐCS. | 5 |  |  |
| 6. Có sổ ghi chép đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp BCH, BTV, UBKT theo quy định. Quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính. | 3 |  |  |
| 7. Hàng năm có báo cáo công khai Dự toán, Quyết toán thu, chi tài chính công đoàn tại Hội nghị BCH; Công khai quyết toán thu, chi quỹ xã hội tại Hội nghị công đoàn của đơn vị theo quy định của Tổng LĐLĐ VN. | 4 |  |  |
| 8. Hoàn thành dự toán thu tài chính; thực hiện đầy đủ các khoản chi đối với đoàn viên, NLĐ. Không vi phạm quy định sử dụng, quản lý tài chính công đoàn. | 4 |  |  |
| 9. Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời tới đoàn viên, NLĐ và báo cáo định kỳ với công đoàn cấp trên. | 3 |  |  |

**3. Tiêu chuẩn 3. Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác: (20 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLĐ chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế của DN có liên quan đến đoàn viên và NLĐ (có nội dung cụ thể). | 4 |  |  |
| 2. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị sa thải; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trừ trường hợp do đơn vị phát hiện. Không có đoàn viên vi phạm Luật Hôn nhân và gia đình; Luật phòng chống bạo lực gia đình; chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.  | 4 |  |  |
| 3. Tham gia với NSDLĐ thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho NLĐ. Xây dựng đời sống văn hóa trong DN. | 4 |  |  |
| 4. Vận động đoàn viên, NLĐ hỗ trợ nhau trong công việc và tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo. | 4 |  |  |
| 5. Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng bồi dưỡng kết nạp ( nơi có tổ chức Đảng); nơi không có tổ chức Đảng ( không phải trừ điểm). | 4 |  |  |
| **Tổng số điểm của 3 tiêu chuẩn:** | **90** |  |  |

**\* Điểm thưởng**: Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau: (**10 điểm**):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm tối đa** | **Điểm bị trừ****(ít nhất 0,25đ/01 nội dung)** | **Điểm tự chấm** |
| 1. Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho NLĐ so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu. | 3 |  |  |
| 2. Tổ chức thực hiện tốt đối thoại định kỳ, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; là điển hình để các đơn vị khác học tập. | 2 |  |  |
| 3. Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật; là điển hình để các đơn vị khác học tập. | 2 |  |  |
| 4. Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa BCH CĐCS và NSDLĐ. | 1 |  |  |
| 5. Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo; phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo; các hoạt động xã hội, từ thiện. | 2 |  |  |
| **Cộng:** | **10** |  |  |

**\* Công đoàn cơ sở tự xếp loại:**………..

**\* Công đoàn các KCN xếp loại:**.................

**TM. BAN CHẤP HÀNH**

**CHỦ TỊCH**

*(ký tên, đóng dấu)*

1. **TIÊU CHUẨN XẾP LOẠI TỔ CÔNG ĐOÀN: (100 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm tối đa** | **Điểm bị trừ****(ít nhất 0,5đ/01 ND)** | **Điểm tự chấm** |
| 1. Thông báo đầy đủ, kịp thời các chủ trương, kế hoạch hoạt động của CĐ cơ quan, đơn vị đến 100% đoàn viên. | 12 |  |  |
| 2. Nắm bắt và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên với BCH CĐCS và người có trách nhiệm giải quyết. | 10 |  |  |
| 3. Không có đoàn viên, CNVCLĐ vi phạm pháp luật, chế độ chính sách của nhà nước, quy chế của cơ quan, đơn vị. | 10 |  |  |
| 4. Thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ. Tham gia với chuyên môn sắp xếp, phân công công việc cán bộ, CNVCLĐ hợp lý. | 13 |  |  |
| 5. 100% CNVCLĐ thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tham gia vệ sinh cơ quan, đơn vị đảm bảo môi trường “ Xanh, sạch, đẹp”, “ An toàn vệ sinh lao động”, sắp xếp nơi làm việc gọn gàng, sạch sẽ. | 10 |  |  |
| 6. Vận động đoàn viên trong tổ giúp nhau học tập, công tác tiến bộ; tích cực tham gia các phong trào văn nghệ, thể thao do công đoàn, đơn vị tổ chức. | 10 |  |  |
| 7. Tổ chức tốt việc thăm hỏi đoàn viên, CNVCLĐ và gia đình đoàn viên khi khó khăn, hoạn nạn, ốm đau, thai sản; việc hiếu, hỷ và trợ giúp kịp thời. | 10 |  |  |
| 8. Duy trì hoạt động và sinh hoạt tổ đều đặn, có nội dung cụ thể, có sổ sách ghi chép đầy đủ, rõ ràng. Hoạt động của tổ đạt hiệu quả cao. | 13 |  |  |
| 9. Tập thể chuyên môn đạt lao động tiên tiến trở lên, có đoàn viên trong tổ có sáng kiến cải tiến lề lối làm việc; cải tiến kỹ thuật, mẫu mã, sản phẩm. | 12 |  |  |
| **Tổng cộng** | **100** |  |  |

1. **TIÊU CHUẨN XẾP LOẠI ĐOÀN VIÊN ( 10 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm tối đa** | **Điểm bị trừ** **(ít nhất 0,25đ/1 ND)** | **Điểm tự chấm** |
| 1. Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. | 1,0 |  |  |
| 2. Thực hiện nghị quyết của CĐCS và cấp trên cơ sở, tích cực tham gia các hoạt động và sinh hoạt công đoàn; đóng đoàn phí đầy đủ, kịp thời; có ý thức xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh. | 2 |  |  |
| 3. Không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt; rèn luyện và giữ gìn đạo đức, phẩm chất giai cấp công nhân. | 1,5 |  |  |
| 4. Giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, nghề nghiệp, công tác và lao động có hiệu quả, tổ chức tốt cuộc sống gia đình. Đoàn kết giúp đỡ nhau bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tập thể cán bộ, CNVCLĐ và của tổ chức công đoàn. | 1,5 |  |  |
| 5. Đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên. | 1,5 |  |  |
| 6. Thực hiện tốt nếp sống văn minh, gia đình văn hóa; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao. | 1,5 |  |  |
| 7. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy chế của cơ quan, đơn vị; không vi phạm kỷ luật từ khiển trách trở lên. | 1,0 |  |  |
| **Tổng cộng** | **10** |  |  |

***\* Đối với cán bộ công đoàn xuất sắc ngoài đạt các tiêu chuẩn trên còn phải đạt 02 tiêu chuẩn sau:***

- Nhiệt tình công tác công đoàn, có biện pháp đổi mới phương thức hoạt động và xây dựng tổ chức công đoàn, được đoàn viên tín nhiệm.

- Là đoàn viên của tổ công đoàn vững mạnh.